TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Vàng Văn V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản Nậm C, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Vàng Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Vàng Văn V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Vàng Văn V có một con chung tên là Vàng Tiến D, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2012. Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Vàng Tiến D cho chị Hoàng Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị T không yêu cầu anh Vàng Văn V cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T và anh Vàng Văn V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn nên số tiền nguyên đơn phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền nguyên đơn đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0004484 ngày 26/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh